TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 693/LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
Mã chứng khoán: **L10**
Địa chỉ trụ sở chính: Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581
Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**
Địa chỉ: Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: 024 3 8649586 Fax: 024 38649581

Loại thông tin công bố ☑ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ:

Nội dung công bố thông tin: **Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Lilama 10.**

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 23/5/2020 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

KẾ TOÁN TRƯỞNG
Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội.
Tel : 024.38.649.584 Fax: 024.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: **01** /LILAMA10/ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 23 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Tên doanh nghiệp:	**Công ty cổ phần LILAMA10**
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:	Mã số doanh nghiệp: 5400101273 do Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà nội cấp ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 21/9/2016.
Địa chỉ:	Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Thời gian Đại hội:	Bắt đầu từ 8 giờ 30 phút ngày 23/5/2020.
Địa điểm Đại hội:	Hội trường tầng 16 - Tòa Nhà Lilama10, Phố Tố Hữu,Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Chương trình, nội dung đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (được đính kèm biên bản này).
Chủ toạ đại hội:	Ông Nguyễn Đức Tuấn - Chủ tịch HĐQT.
Thư ký đại hội:	+ Ông Nguyễn Hải Hà + Bà Trần Kim Ngân
Cổ đông và đại diện cổ đông tham dự:	**Tính đến 8 giờ 30 phút:** Có **55** cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, Đại diện cho: **8.811.217** cổ phần bằng **89,09%** Vốn Điều lệ.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Thủ tục khai mạc Đại hội:

- Ông Lê Văn Đông – Ban Tổ Chức báo cáo Đại hội việc quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ông Lê Văn Đông giới thiệu và mời Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT thành lập lên báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra.

- Ông Cao Tuấn Mai - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo biên bản kiểm tra tư cách cổ đông dự họp, theo báo cáo: đến 8:30 am với **8.811.217** cổ phần có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ **89,09%** vốn điều lệ, đủ điều kiện về tỷ lệ cổ phần cần thiết theo qui định của Pháp luật để tiến hành Đại hội.

- Ban tổ chức tuyên bố lý do; khai mạc đại hội, giới thiệu đại biểu, khách mời.

- Ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội, Đoàn chủ tịch:

♦ ***Đoàn chủ tịch:***

+ Ông Nguyễn Đức Tuấn	- Chủ tịch HĐQT	- Chủ toạ đại hội
+ Ông Đặng Văn Long	- Thành viên HĐQT	
+ Ông Trương Thế Vinh	- Thành viên HĐQT	
+ Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	- Thành viên HĐQT	
+ Ông Phạm Khắc Tuyên	- Thành viên HĐQT	

- Giới thiệu và đề nghị đại hội biểu quyết thông qua thành phần Đoàn thư ký. **ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%**, danh sách cụ thể như sau:

♦ ***Đoàn thư ký:***

+ Ông Nguyễn Hải Hà	- Phó Trưởng Phòng Tổ chức Công ty
+ Bà Trần Kim Ngân	- Phòng KT-KT Công ty.

- Giới thiệu và đề nghị đại hội biểu quyết thông qua thành phần Ban kiểm phiếu. **ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%**, danh sách cụ thể như sau:

♦ ***Ban kiểm phiếu***

+ Ông: Đoàn Văn Thực	- Trưởng ban
+ Ông: Nguyễn Hồng Đăng	- Ủy viên
+ Bà : Đinh Thị Mỹ Vân	- Ủy viên
+ Ông: Hồ Văn Cương	- Ủy viên
+ Ông: Đặng Hào Quang	- Ủy viên

- Ông Lê Văn Đông - Ban tổ chức: Mời Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký lên điều hành Đại hội.

- Ông Trương Thế Vinh được sự uỷ quyền của Chủ tọa Đại hội báo cáo: Quy chế đại hội, **ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội với tỷ lệ 100%.**

- Ông Trương Thế Vinh - Báo cáo chương trình nội dung của Đại hội. **ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua chương trình nội dung báo cáo tại Đại hội với tỷ lệ 100%.**

II. Các báo cáo tại Đại hội:

Chủ tọa Đại hội phân công các ông thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo:

1. Ông Đặng Văn Long - Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty trình bày: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019; Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2020.

2. Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng - Thành viên HĐQT/Kế toán trưởng trình bày:

+ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

+ Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2019.

+ Tờ trình Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2020.

+ Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020.

3. Ông Phạm Khắc Tuyên - Thành viên HĐQT trình bày: Tờ trình Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý, thư ký năm 2019 và Phương án tiền lương, thù lao của TV HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý, thư ký năm 2020.

4. Ông Nguyễn Đức Tuấn - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

5. Ông Nguyễn Hoàng Hà- Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt dộng của Ban kiểm soát năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

III. Đại hội Thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị cho các nội dung báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội:

Đại hội hoàn toàn nhất trí với các nội dung được báo cáo; không có ý kiến gì khác.

IV. Ông Nguyễn Đức Tuấn –Chủ tịch HĐQT báo cáo về việc lựa chọn thành viên HĐQT độc lập:

Để cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập *(theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với Công ty Đại chúng).*

HĐQT Công ty cổ phần Lilama10 đã thông báo tới các cổ đông qua các phương tiện thông tin Đại chúng: UBCK Nhà nước; Sở GDCKTPHCM;Website Công ty...từ ngày 21/02/2020 để các cổ đông đề cử đồng thời cũng nỗ lực tìm kiếm ứng viên thành viên độc lập HĐQT có đủ tiêu chuẩn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Tuy nhiên, cho đến nay, Ban lãnh đạo Công ty chưa tìm được ứng viên phù hợp do vậy Công ty mong nhận được các đề cử từ các cổ đông của Công ty. Tại Đại hội, Chủ tọa tiếp tục đề nghị các cổ đông đề cử, ứng cử viên nhưng không nhận được ý kiến nào. Trong trường hợp các cổ đông chưa có ứng viên phù hợp, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm ứng viên thành viên HĐQT độc lập và khi có ứng viên phù hợp, HĐQT Công ty cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu cử nhằm đảm bảo cơ cấu HĐQT đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc tiếp tục tìm kiếm ứng viên thành viên HĐQT độc lập với tỷ lệ 100%.

V. Chương trình bỏ Phiếu biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

1- Ông Đoàn Văn Thực Trưởng ban kiểm phiếu phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết và chỉ đạo Ban kiểm phiếu phát phiếu biểu quyết.

2- Ông Đoàn Văn Thực -Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết;

3- Các cổ đông thực hiện việc ghi phiếu biểu quyết và bỏ phiếu.

Công bố Kết quả kiểm phiếu: Ban kiểm phiếu thực hiện và báo cáo trước Đại Hội:

4- Kết quả kiểm phiếu thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại Hội:

Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết có: **54** cổ đông đại diện cho **8.766.326** cổ phần, bằng **88,64%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ dông chốt ngày 20/3/2020.

* Số phiếu phát ra: 54 phiếu	Tương ứng 8.766.326 CP	Bằng 88,64% số CP tham dự họp.
* Số phiếu thu về: 54 phiếu	Tương ứng: 8.766.326 CP	Bằng 88,64% số CP tham dự họp.

* Số phiếu hợp lệ: 54 phiếu	Tương ứng: 8.766.326 CP	Bằng 88,64% số CP tham dự họp.
* Số phiếu ko hợp lệ: 0 phiếu	Tương ứng : 0 CP	Bằng 0% số CP tham dự họp.

	Các nội dung lấy ý kiến	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số cổ phần biểu quyết	*Tỷ lệ (%)*	*Số cổ phần biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*	*Số cổ phần biểu quyết*	*Tỷ lệ (%)*
1	**Nội dung 1:** Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 2020.	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
2	**Nội dung 2:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
3	**Nội dung 3:** Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2019.	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
4	**Nội dung 4:** Kế hoạch tài chính-tín dụng năm 2020	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
5	**Nội dung 5:** Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý và Thư ký năm 2019 và phương án tiền lương, trả thù lao 2020.	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
6	**Nội dung 6:** Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
7	**Nội dung 7:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, nhiệm vụ năm 2020.	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**
8	**Nội dung 8:** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, nhiệm vụ năm 2020	**8.766.326**	**100%**	**0**	**0%**	**0**	**0%**

V. Thủ tục bế mạc Đại hội:

- Ông Nguyễn Hải Hà, đoàn thư ký trình bày biên bản & nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 trước toàn thể đại hội để đại hội biểu quyết thông qua.
- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần LILAMA10 với tỷ lệ: **100 %** ngay tại đại hội bằng Thẻ biểu quyết.
- Toàn văn Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố trên Website của Công ty:

www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com

Đại hội kết thúc hồi 11h30 ngày 23/5/2020.

Thư ký (1)	Thư ký (2)	CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Trần Kim Ngân	*Nguyễn Hải Hà*	CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T *Nguyễn Đức Tuấn*

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM -CTCP (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn
Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Tel : 024.38.649.584 Fax: 042.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 02/NQ-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày 23 tháng 5 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, phương hướng nhiệm vụ KH SXKD năm 2020 của Công ty như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơnvị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷlệ TH/KH
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,050	1,092.8	104.0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,000	1,337.8	133.8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.0	22.1	110.5%
4	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	48.8	54.6	111.9%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	2.0	1.7	85.0%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.Đồng	8.5	9.8	115.3%

2. Thực hiện công tác đầu tư phát triển của Công ty năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2019			Ghi chú
		KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư mở rộng sản xuất	19.80	12.27	61.96%	
B	Các dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công	43.35	2.16	4.98%	
C	Đầu tư bổ sung năm 2019	42.15	3.68	8.73%	
Tổng cộng chung (A+B+C)		**105.30**	**18.11**	**17.20%**	

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,197	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1,080	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	46.2	
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	(%)	1,85	
6	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng/người /tháng	9.8	
7	Cổ tức	%	08-10%	

4. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

Kế hoạch năm 2020 đầu tư chiều sâu, tăng cường thiết bị, máy móc phục vụ thi công, nâng cao năng lực phương tiện thiết bị của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2020	Ghi chú
1	**Đầu tư (tỷ đồng)**	**57,95**	

(Phụ lục 3 kèm theo)

5. Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2020:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Vay ngắn hạn, trung và dài hạn	Tỷ đồng	827,6	
2	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	300,0	

6. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2020:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.
- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm...để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...
- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.
- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm cống hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.

- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.
- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019:

1.1. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2019	SỐ DƯ 31/12/2018
I	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**980.428.136.628**	**951.938.524.551**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	306.200.352.018	99.226.646.670
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	364.816.275.223	341.651.377.687
3	Hàng tồn kho	303.577.448.484	498.250.703.680
4	Tài sản ngắn hạn khác	5.834.060.903	12.809.796.514
II	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**209.460.992.618**	**217.315.134.569**
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	2.255.000.000
2	Tài sản cố định	100.475.467.914	119.223.810.480
	- Tài sản cố định hữu hình	*92.083.248.134*	*102.424.872.392*
	- Tài sản cố định thuê tài chính	*0*	*10.965.873.018*
	- Tài sản cố định vô hình	*8.392.219.780*	*5.833.065.070*
3	Bất động sản đầu tư	65.541.266.459	69.555.530.464
4	Tài sản dở dang dài hạn	11.533.880.537	0
5	Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	26.280.793.625
6	Tài sản dài hạn khác	3.629.584.083	0
III	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**	**1.189.889.129.246**	**1.169.253.659.120**
IV	**NỢ PHẢI TRẢ**	**945.156.803.584**	**929.129.159.737**
1	Nợ ngắn hạn	696.613.322.115	759.818.817.031
2	Nợ dài hạn	248.543.481.469	169.310.342.706
V	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**244.732.325.662**	**240.124.499.383**

1	Vốn chủ sở hữu	244.732.325.662	240.124.499.383
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98.900.000.000	98.900.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5.000.000.000	5.000.000.000
	- Cổ phiếu quỹ	(2.023.313.414)	(2.023.313.414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	109.745.767.264	107.416.913.879
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.789.108.603	2.789.108.603
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.320.763.209	28.041.790.315
VI	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**1.189.889.129.246**	**1.169.253.659.120**

1.2. Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277
4	Giá vốn hàng bán	1.278.142.769.367	1.034.550.758.507
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.609.654.855	60.092.378.770
6	Doanh thu hoạt động tài chính	476.297.188	1.778.332.585
7	Chi phí tài chính	16.366.474.222	18.414.824.144
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.082.709.471	21.249.076.588
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.636.768.350	22.206.810.623
10	Thu nhập khác	3.680.122.829	1.857.359.995
11	Chi phí khác	238.131.189	1.286.177.585
12	Lợi nhuận khác	3.441.991.640	571.182.410
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.078.759.990	22.777.993.033
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.575.795.865	4.807.400.561
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.502.964.125	17.970.592.472
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.788	1.518

2. **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2019:**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
I	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang sau Kiểm toán Nhà nước**	**I=I.1+I.2**	**12.817.799.084**	
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang trước Kiểm toán Nhà nước		11.033.141.945	
2	Lợi nhuận năm 2018 tăng lên sau Kiểm toán nhà nước		1.784.657.139	
II	**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019**			
1	Lợi nhuận trước thuế		22.078.759.990	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4.575.795.865	
3	**Lợi nhuận còn lại sau thuế**	**(3) = (1)-(2)**	**17.502.964.125**	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	
5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		0	
6	**Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối**	**(6) = (3)-(4)-(5)**	**17.502.964.125**	
III	**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**	**(III) =(1)+(2)+(3)**	**6.126.037.445**	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	(II.6) x 15%	2.625.444.619	
2	Trích quỹ khen thưởng	(II.6) x 10%	1.750.296.413	
3	Trích quỹ phúc lợi	(II.6) x 10%	1.750.296.413	
IV	**Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)**	**(IV)=(I)+(II.3)-(III)**	**24.194.725.764**	
1	**Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt**	**10%**	**9.790.000.000**	
2	**Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2019**	**(2) = (IV)-(IV.1)**	**14.404.725.764**	

<u>Điều 3.</u> Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2019 và phê duyệt kế hoạch năm 2020 như sau:

1. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019:
   a. Tổng quỹ lương năm 2019: 2.525.200.000 đồng
   b. Tổng quỹ thù lao năm 2019: 488.160.000 đồng

2. Phê duyệt Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:

a. Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 được kiểm toán theo quy chế.

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách gồm thành viên HĐQT,BKS và thư ký HĐQT kế hoạch năm 2020 là:

- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS được trả thù lao bằng **20%** mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách Công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT được trả thù lao bằng **20%** mức lương của Kế toán Trưởng Công ty.

Hàng quý được tạm ứng bằng 80% mức thù lao trên; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 4. Thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội, bao gồm:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, phương hướng nhiệm vụ 2020: *Kèm theo.*

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, phương hướng nhiệm vụ 2020: *Kèm theo.*

- HĐQT cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập nhằm đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật hiện hành khi có ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 5.Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 10 lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
3.

Điều 6: Thực hiện nghị quyết:

- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 Công ty CP LILAMA10 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2020 trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố cho các cổ đông trên Website của Công ty: www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com.

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần LILAMA10 thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nơi nhận:
- Quý Cổ đông (qua Website Công ty);
- HĐQT; BKS Công ty;
- TCT LMVN;
- UBCKNN; Sở GDCKTPHCM;
- Lưu HĐQT Công ty.

M.S.D.N: 5400101273-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Biểu số: 3

CHI TIẾT DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	KC-HT	Năng lực thiết kế	TMĐT	Lũy kế thực hiện từ khởi công	Kế hoạch năm 2020						Ghi chú
								Tổng số	Vốn nhà nước	Vốn nước ngoài	Vốn TDTM	Vốn tự có	Nguồn vốn khác	
1	A	B	C	D	E	1	2	6	7	8	9	10	11	F
	TỔNG CỘNG CHUNG	**Lilama10**				**57,950**		**57,950**			**17,385**	**40,565**		
	Chuyển tiếp năm 2019					**57,950**		**57,950**			**17,385**	**40,565**		
1	Xây dựng và lắp đặt cầu giàn cho bãi tập kết đóng kiện		NM Hải Dương			3,000		3,000			0,900	2,100		
2	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc 03 tần		NM Hải Dương			0,500		0,500			0,150	0,350		
3	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)					2,800		2,800			0,840	1,960		
4	Máy phát điện 125 kvA (02 cái)					1,000		1,000			0,300	0,700		
5	Máy doa giường chiều dài ≥10m					5,000		5,000			1,500	3,500		
6	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900					2,500		2,500			0,750	1,750		
7	Nâng cấp phần mềm SigmaNEST					0,200		0,200			0,060	0,140		
8	Máy khoan CNC 2 đầu					2,500		2,500			0,750	1,750		
9	Máy đột cóc f 32mm					0,450		0,450			0,135	0,315		
10	Xe nâng hàng 10-15 tấn					2,000		2,000			0,600	1,400		
11	Máy lốc tôn 4 trục					14,000		14,000			4,200	9,800		
12	Máy ép thủy lực 1000 tấn					3,800		3,800			1,140	2,660		
13	Máy tiện đứng bàn					5,000		5,000			1,500	3,500		
14	Máy tiện ngang					5,000		5,000			1,500	3,500		
15	Máy khác					10,200		10,200			3,060	7,140		

LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Toà nhà Lilama10 – Phố Tố Hữu-Phường Trung Văn
Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội
Tel : 024.38.649.584 Fax: 024.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: **26** /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP LILAMA 10 NĂM 2019 - NHIỆM VỤ NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- *Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;*
- *Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA10;*
- *Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;*

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA10, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019:

1. Hoạt động của HĐQT :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	40/40	100%	*Chuyên trách*
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	40/40	100%	*Kiêm TGĐ*
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	40/40	100%	*Kiêm Kế toán trưởng*
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	40/40	100%	*Kiêm nhiệm*
5	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	40/40	100%	*Kiêm nhiệm*

Năm 2019, HĐQT đã tiến hành 40 buổi họp (trong đó có 06 buổi họp tập trung) hoạch định kế hoạch SXKD, kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của

HĐQT, tại các buổi họp tất cả các nội dung được xem xét một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng; xem xét, phê duyệt các đề xuất, kiến nghị của Tổng Giám đốc.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, tỷ lệ 10%;

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2019;

- Công bố thông tin theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện việc thoái vốn thành công theo Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty đã được ĐHĐCĐ 2019 thông qua;

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, các quy chế, quy định của Công ty;

- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễm nhiệm cán bộ kịp thời, đúng quy định của pháp luật và quy chế Công ty;

- Kiểm soát việc đầu tư vốn vào Công ty LILAMA Invest thông qua người đại diện;

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám đốc để giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất hợp lý, các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền;

- Công khai minh bạch các hoạt động SXKD, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý Nhà nước, các cổ đông và người lao động thực hiện tốt được chức năng quản lý, giám sát, kiểm tra đối với Công ty.

2. Hoạt động giám sát đối với BanTổng Giám đốc:

Trong năm qua HĐQT đã thực hiện việc giám sát đối với Tổng giám đốc qua các việc chính như sau:

a- Thực hiện Nghị quyết của HĐQT theo từng quý và các nghị quyết riêng.

b- Ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế thuộc thẩm quyền.

c- Báo cáo và thực hiện kế hoạch tài chính, tín dụng.

d- Giao khoán và trả lương đối với người lao động.

e- Thực hiện và quyết toán các dự án đầu tư được phê duyệt.

f- Thực hiện việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chế của Công ty trong sản xuất kinh doanh.

g- Thực hiện nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước, với người lao động và với cổ đông.

h- Các hoạt động giám sát khác theo quy định tại Điều lệ, Quy chế của Công ty.

*** Đánh giá Kết quả hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc:**

+ Nhìn chung trong năm qua HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực, đóng góp của Tổng Giám đốc và BLĐ để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của Công ty.

+ Năm 2019 là năm thị trường xây lắp có rất nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, nhưng với sự quyết tâm của Tổng Giám đốc và BLĐ đã điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt, quyết liệt; sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua; Bảo toàn và phát triển vốn; Tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty.

3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019:

So với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, Công ty đã thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu (được chi tiết trong báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019).

*** Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện Năm 2019	Tỉ lệ thực hiện /KH 2019
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	1.050,0	1.092,8	104,0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0	1.337,8	133,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,0	22,1	110,5%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	48,8	54,6	111,9%
5	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	8,5	9,8	115,3%

4. Chế độ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019; Kế hoạch năm 2020 của cán bộ quản lý, điều hành Công ty *(Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng)*:

4.1. Thực hiện và quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2019:

Thực hiện quy chế quản lý, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với cán bộ quản lý, điều hành Công ty ban hành ngày 25/10/2017 trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, với kết quả quản lý, điều hành công ty đạt được, HĐQT báo cáo đề nghị Đại hội phê duyệt quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2019 như sau:

*** Tiền lương:**

Tiền lương của cán bộ quản lý điều hành Công ty năm 2019 được tạm ứng theo quy định, số còn lại được quyết toán và chi trả sau khi được Đại hội thông qua kết quả SXKD năm 2019.

.Chi tiết:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Quỹ lương	Đã tạm ứng	Còn lại Đề nghị thanh toán
1	Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch HĐQT	12	421.200.000	336.539.238	84.660.762
2	Đặng Văn Long	TVHĐQ, TGĐ	12	312.000.000	250.706.560	61.293.440
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQ, KTT	12	252.000.000	209.457.600	42.542.400
4	Nguyễn Hoàng Hà	TBKS	12	252.000.000	207.264.100	44.735.900
5	Võ Đăng Giáp	PTGĐ	12	276.000.000	226.072.100	49.927.900
6	Vũ Duy Thêm	PTGĐ	12	276.000.000	228.362.700	47.637.300
7	Nguyễn Thế Trinh	PTGĐ	12	276.000.000	228.885.700	47.114.300
8	Đỗ Văn Thưởng	PTGĐ	08	184.000.000	141.288.381	42.711.619
9	Nguyễn viết Xuân	PTGĐ	12	276.000.000	227.212.472	48.787.528
10	Phù Văn Việt	PTGĐ - GĐ CN	08			*Hưởng lương CN 10-1*
11	Nguyễn Đình Tình	PTGĐ- GĐ CN	12			*Hưởng lương CN Sơn La*
	Cộng:			**2.525.200.000**	**2.055.788.851**	**469.411.149**

*** Thù lao:** Công ty đã thực hiện chi trả tạm ứng tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, Ban Kiểm soát không chuyên trách, thư ký HĐQT năm 2019 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với tổng thù lao năm 2019 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Quỹ Thù lao	Đã tạm ứng	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Đặng Văn Long	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
2	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Trương Thế Vinh	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
4	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Đặng Hào Quang	T/v BKS	12	50.400.000	40.320.000	10.080.000
6	Nguyễn thị thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	40.320.000	10.080.000
7	Nguyễn Hồng Đăng	Thư ký HĐQT	12	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	Tổng cộng:			**488.160.000**	**390.528.000**	**97.632.000**

4.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:

a. Kế hoạch tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương tháng; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả SXKD năm 2019 được kiểm toán và ĐHĐCĐ thông qua (theo quy chế tiền lương).

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được trình Đại hội trong báo cáo thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019 và phương án thù lao năm 2020; Theo đó cán bộ quản lý không chuyên trách được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có **kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020** theo quy chế của Công ty.

c. Chi tiết xác định quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện theo quy Quy chế trả lương của Công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020:

- Triển khai Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty gồm cả nội dung được bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 *(nếu được Đại hội thông qua)*.

- Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát của HĐQT, lập kế hoạch, thực hiện chương trình giám sát của HĐQT năm 2020 về việc tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng

cổ đông và của HĐQT, giám sát công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị Công ty, trên cơ sở đó tạo điều kiện cho việc điều hành SXKD kịp thời, bám sát với tình hình thị trường, đạt hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới Quy chế phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu của SXKD.

- Duy trì công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành, chỉ đạo soạn thảo để ban hành kịp thời quy chế quản lý cần thiết. Xem xét các kiến nghị của Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các bộ phận quản lý khác để có sự điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy chế đã ban hành cho phù hợp với quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đi đôi với việc triệt để thực hành tiết kiệm, thực hiện tiết giảm chi phí trong sản xuất KD.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố bộ máy tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Đầu tư hợp lý, có trọng điểm phù hợp với năng lực tài chính.

- Mặc dù HĐQT Công ty đã chỉ đạo quyết liệt nhưng việc thoái vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng LILAMA (LILAMA invest) chưa thực hiện được do chưa tìm được đối tác để thoái vốn.

- Thay đổi phương án đầu tư giai đoạn II Tòa nhà Lilama 10 để lập phương án đầu tư mới.

- Để cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập (theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với Công ty Đại chúng). HĐQT Công ty cổ phần Lilama 10 đã có Thư ngỏ thông báo tới các cổ đông để kêu gọi các cổ đông đề cử, ứng cử; đồng thời cũng nỗ lực tìm kiếm ứng viên làm thành viên độc lập HĐQT có đủ tiêu chuẩn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Tuy nhiên cho đến bây giờ, Ban lãnh đạo Công ty vẫn chưa nhận được thông tin của các ứng viên, vì vậy Công ty tiếp tục mong nhận được các đề cử, ứng cử từ các cổ đông.

Trong trường hợp các cổ đông chưa tìm được ứng viên phù hợp tại Đại hội này, Ban lãnh đạo Công ty và các cổ đông sẽ tiếp tục tìm kiếm ứng cử viên làm thành viên HĐQT độc lập. Khi có ứng viên đáp ứng yêu cầu, HĐQT Công ty cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu cử nhằm đảm bảo cơ cấu HĐQT đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. KẾT LUẬN:

Năm 2019, mặc dù kinh tế trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, chính sách cắt giảm đầu tư công cũng như chính sách tiền tệ thắt chặt, thị trường truyền thống và là thế mạnh của Công ty gần như không còn là các dự án thủy điện.

Tuy nhiên bằng sự cố gắng nỗ lực của ban lãnh đạo, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã được Đại hội 2019 thông qua, đó là nhờ vào sự nỗ lực của toàn thể người lao động trong Công ty, sự chỉ đạo đúng đắn của HĐQT, các giải pháp điều hành năng động, kịp thời và hiệu quả của Ban điều hành, sự kiểm soát tích cực của Ban kiểm soát. Bên cạnh đó luôn có phần đóng góp vô cùng quan trọng là sự tin tưởng, luôn đồng hành và ủng hộ của Quý vị cổ đông vì vậy Công ty cổ phần LILAMA10 trong nhiều năm qua đã hoạt động ổn định và đạt được những kết quả khả quan.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin trân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn của Quý vị Cổ đông trong năm qua và mong luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng, đồng hành của Quý vị để Công ty Cổ phần LILAMA 10 của chúng ta vượt qua thách thức, không ngừng phát triển ổn định và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của Cổ đông giao phó.

Trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **27** /BC-LILAMA10-BKS

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10**

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 10, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Căn cứ thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 10 năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông một số nội dung chủ yếu sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1. Tình hình chung:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 10 hiện có 03 thành viên (trong đó có 01 Kiểm soát viên chuyên trách và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm):

- Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm soát viên chuyên trách, Trưởng ban.
- Ông Đặng Hào Quang - Kiểm soát viên kiêm nhiệm.
- Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm soát viên kiêm nhiệm.

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế, tuân thủ đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 10.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10 thông qua ngày 20/04/2019;

- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ;

- Tổ chức 04 cuộc họp Ban kiểm soát theo định kỳ để phân công công tác giữa các Kiểm soát viên; trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính quý và năm 2019 của Công ty;

- Tổ chức giám sát, xem xét tính phù hợp tại các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty trong năm 2019;

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan;

- Tham dự các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc sửa đổi và ban hành một số quy chế nội bộ của Công ty;

- Tiếp tục tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt;

- Tham gia các đoàn công tác của Công ty tại các công trình nhằm nắm bắt những thuận lợi, khó khăn và tình hình thi công thực tế;

- Tham dự các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ do các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước tổ chức;

- Thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ theo đúng quy định.

3. Lương và thù lao của các Kiểm soát viên năm 2019:

Việc chi trả lương và thù lao cho các Kiểm soát viên năm 2019 đã được Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2019 và các văn bản pháp luật hiện hành:

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty. Chi tiết lương thực hiện năm 2019 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tổng tiền lương ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Hà	Trưởng BKS	252.000.000	207.264.100	
Tổng cộng			**252.000.000**	**207.264.100**	

- Kiểm soát viên kiêm nhiệm được trả thù lao bằng 20% mức lương của Kế toán trưởng. Chi tiết thù lao thực hiện năm 2019

như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tổng tiền lương ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Đặng Hào Quang	KSV	50.400.000	40.320.000	
2	Nguyễn Thị Thu Phương	KSV	50.400.000	40.320.000	
Tổng cộng			**100.800.000**	**80.640.000**	

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Năm 2019, trong bối cảnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động, ảnh hưởng lớn của tình hình kinh tế thế giới, khu vực và thiên tai, dịch bệnh. Bằng sự nỗ lực, cố

gắng rất lớn cùng sự đoàn kết nội bộ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty cổ phần Lilama 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2019 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	1.000	1.337,8	133,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	20,00	22,1	110,5%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	48,80	54,6	111,9%
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	2,0	1,7	85%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	20,2	22,3	110,4%
6	Tỷ lệ cổ tức	%	8 ÷ 10	Trình ĐHĐCĐ	
7	TN bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	8,5	9,8	115,2%

2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2019			Ghi chú
		KH	Thực hiện	% HT	
	Tổng cộng A+B:	**105,3**	**18,06**	**17,2%**	
A	**Các dự án chuyển tiếp**	**63,15**	**14,36**	**22,7%**	
I	***Dự án, hạng mục xây lắp***	***19,8***	***12,2***		
1	Xây dựng xưởng gia công chế tạo thiết bị, lắp cầu trục có tải trọng>=30 tấn- Nhà máy Hải Dương	15,0	11,5		
2	Xây dựng và lắp đặt cầu giàn cho bãi tập kết đóng kiện- Nhà máy Hải Dương	3,0			
3	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt 15m3/ngày đêm- Nhà máy Hải Dương	0,5			
4	Xây dựng kho chứa chất thải nguy hại- Nhà máy Hải Dương	0,3			
5	Xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy cho toàn bộ nhà máy- Nhà máy Hải Dương	0,2	0,7		
6	Cải tạo, nâng cấp xưởng phun mạt và sơn- Nhà máy Hải Dương	0,3			

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2019			Ghi chú
7	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc 03 tầng- Nhà máy Hải Dương	0,5			
II	***Dự án mua sắm máy móc, thiết bị***	***43,35***	***2,16***		
1	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)	2,8			
2	Trạm biến áp 630 kvA (02 trạm)	3,4	0,49		
3	Máy phát điện 125 kvA (02 cái)	1,0			
4	Xe ô tô du lịch 7-16 chỗ (01 cái)	1,5	1,15		
5	Cầu trục 10 - 15 T, 24m (02 cái)	2,0	0,52		
6	Máy phay giường loại lớn L 6m	4,8			
7	Bộ máy cắt CNC laser công suất nguồn 4KW	5,0			
8	Máy doa giường chiều dài ≥10m	5,0			
9	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900	2,5			
10	Nâng cấp phần mềm SigmaNEST	0,2			
11	Máy khoan CNC 2 đầu	2,5			
12	Máy đột cóc f 32mm	0,45			
13	Xe nâng hàng 10-15 tấn	2,0			
14	Máy khác	10,2			
B	**Dự án phát sinh trong năm**	**42,15**	**3,7**	**8,8%**	
I	***Dự án, hạng mục xây lắp***	***1,89***			
1	Đổ bê tông sân bãi (42x100x0,3) m- Nhà máy Hải Dương	1,89			
II	***Dự án mua sắm máy móc, thiết bị***	***40,26***	***3,7***		
1	Máy ép thủy lực 1000 tấn	3,8			
2	Cổng trục 2 dầm 15 tấn, LK 28m/7,5+1,4, chiều cao nâng: 12m	1,6	0,53		
3	Cầu trục 5 tấn LK 11m, chiều cao nâng: 10m (02 cái)	0,6	0,19		
4	Máy chấn tôn 600 tấn x 6m	5,65	1,52		
5	Máy doa di động, đường kính doa từ (F42 đến F 400mm)	0,46	0,45		
6	Cối chấn + Lưỡi chấn tôn V235 x 6050mm	0,65	0.21		
7	Máy tiện đứng bàn	5,0			
8	Máy tiện ngang	5,0			
9	Máy cắt tôn	3,5			
10	Máy lốc tôn 4 trục	14,0			

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2019			Ghi chú
11	Phần mềm máy tính		0,5		
12	Kích thủy lực 4 thân 800T		0,14		
13	Máy cắt, máy vắt mép		0,16		

3. Tình hình tài chính năm 2019:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động SXKD và luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp luật liên quan.

3.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính:đồng

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2019	Tại 31/12/2018	% Tăng (+), giảm (-)
I. TỔNG TÀI SẢN	**1.189.889.129.246**	**1.169.253.659.120**	**+1,8**
1. Tài sản ngắn hạn	**980.428.136.628**	**951.938.524.551**	**+3,0**
– Tiền và các khoản tương đương tiền	306.200.352.018	99.226.646.670	+208,6
– Các khoản phải thu ngắn hạn	364.816.275.223	341.651.377.687	+6,8
+ Phải thu ngắn hạn khách hàng	*340.105.329.624*	*309.397.286.935*	*+9,9*
+ Trả trước cho người bán ngắn hạn	*60.841.043.038*	*66.140.255.680*	*-8,0*
– Hàng tồn kho	303.577.448.484	498.250.703.680	-39,1
+ Chi phí SXKD dở dang	*300.276.901.994*	*495.749.782.892*	*-39,4*
– Tài sản ngắn hạn khác	5.834.060.903	12.809.796.514	-54,5
2. Tài sản dài hạn	**209.460.992.618**	**217.315.134.569**	**-3,6**
– Các khoản phải thu dài hạn		2.255.000.000	
– Tài sản cố định	100.475.467.914	119.223.810.480	-15,7
– Bất động sản đầu tư	65.541.266.459	69.555.530.464	-5,8
– Tài sản dở dang dài hạn	11.533.880.537		
– Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	26.280.793.625	+7,6
– Tài sản dài hạn khác	3.629.584.083		
II. TỔNG NGUỒN VỐN	**1.189.889.129.246**	**1.169.253.659.120**	**+1,8**
1. Nợ phải trả	**945.156.803.584**	**929.129.159.737**	**+1,7**
– Nợ ngắn hạn	696.613.322.115	759.818.817.031	-8,3

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2019	Tại 31/12/2018	% Tăng (+), giảm (-)
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	*120.721.103.774*	*225.321.996.033*	*-46,4*
+ Phải trả người bán ngắn hạn	*143.691.980.285*	*188.775.129.470*	*-23,9*
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	*310.228.769.155*	*238.022.490.759*	*+30,3*
+ Phải trả người LĐ	*14.856.669.481*	*28.376.788.147*	*-47,6*
– Nợ dài hạn	248.543.481.469	169.310.342.706	-46,8
+ Người mua trả tiền trước dài hạn	*160.488.657.474*	*92.681.490.697*	*+73.2*
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn			
+ DT chưa thực hiện dài hạn	*53.427.061.306*	*54.829.960.070*	*-2,6*
2. Vốn Chủ sở hữu	**244.732.325.662**	**240.124.499.383**	**+1,9**
– Vốn chủ sở hữu	244.732.325.662	240.124.499.383	+1,9
– Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0	

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	% Tăng (+), giảm (-)
1. Doanh thu thuần	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277	+22,2
2. Giá vốn hàng bán	1.278.142.769.367	1.034.550.758.507	+23,5
3. Lợi nhuận gộp	59.609.654.855	60.092.378.770	-0,8
4. Chi phí tài chính	16.366.474.222	18.414.824.144	-11,1
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.082.709.471	21.249.076.588	+18,0
6. Lợi nhuận thuần hoạt động KD	18.636.768.350	22.206.810.623	-16,1
7. Lợi nhuận khác	3.441.991.640	571.182.410	+502,6
8. Tổng lợi nhuận trước thuế	22.078.759.990	22.777.993.033	-3,1

3.3. Báo cáo thay đổi cơ cấu Vốn Điều lệ và Vốn đầu tư

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 10 ngày 21 tháng 9 năm 2016, vốn đầu tư và vốn điều lệ của Công ty đều là 98.900.000.000 VND. Tại ngày 31/12/2019, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ và có sự thay đổi cơ cấu vốn như sau:

Đơn vị tính: đồng

CỔ ĐÔNG	Vốn đã góp			
	31/12/2019	Tỷ lệ %	31/12/2018	Tỷ lệ %
Tổng công ty Lắp máy Việt Nam- CTCP	35.604.000.000	36	50.490.000.000	51
Các cổ đông khác	62.296.000.000	63	47.410.000.000	48
Cổ phiếu quỹ	1.000.000.000	1	1.000.000.000	1
Tổng cộng	**98.900.000.000**	**100**	**98.900.000.000**	**100**

3.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019:

Năm 2019, kết quả SXKD của Công ty cổ phần Lilama 10 tiếp tục duy trì được kết quả khá tốt, các chỉ tiêu thực hiện đều hoàn thành và vượt mức so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức, đáp ứng được sự kỳ vọng của các cổ đông:

- Doanh thu thuần năm 2019 của Công ty là 1.337 tỷ đồng đạt 133,8% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế là 22,1 tỷ đồng đạt 110,5% kế hoạch.

- Vốn chủ sở hữu/Vốn điều lệ là 2,47 lần: cho thấy hiệu quả SXKD của Công ty được duy trì và tăng trưởng qua các năm.

- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 3,86 lần: (tỷ lệ tương đương so với năm 2018). Tuy nhiên tỷ lệ này có thể kiểm soát do cơ cấu nguồn vốn phục vụ SXKD của Công ty chủ yếu là các khoản tạm ứng từ khách hàng chiếm tới ~50% tổng nợ phải trả. Mặt khác, trong tổng số nợ phải trả chỉ có 120,7 tỷ đồng nợ vay phải tính lãi, tương đương 0,49 lần so với vốn chủ sở hữu.

- Chi phí lãi vay là 15,5 tỷ đồng (bằng 1,16% doanh thu) được đánh giá là khá thấp cho thấy Công ty đang sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khác; chi phí QLDN tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018 là do trong năm Công ty trích lập thêm khoản dự phòng phải thu khó đòi của một số công trình đã quá thời hạn thanh toán nhằm đảm bảo an toàn tài chính.

- Lợi nhuận gộp/Doanh thu là 4,45% giảm nhẹ so với tỷ lệ này của năm 2018: Công ty cần chú ý hơn nữa trong tiết giảm các chi phí SXKD, đặc biệt là chi phí nhân công. Cần có các biện pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động.

- Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ của Công ty đạt 22,3%; Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu đạt 9,0%. Trong tổng số lợi nhuận trước thuế của Công ty có 1,35 tỷ thu được từ nhượng bán, thanh lý tài sản, vật tư và công cụ dụng cụ không cần dùng và 2,33 tỷ số dự phòng bảo hành công trình được hoàn nhập và các khoản khác.

- Các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn của Công ty là 364,8 tỷ đồng, trong đó phải thu ngắn hạn khách hàng là 340,1 tỷ đồng, chiếm 25,4% doanh thu cùng kỳ. Tuy nhiên trong số này có 37,46 tỷ đồng là các khoản nợ phải thu đã quá hạn. Công ty cần tăng cường công tác quản lý nợ, theo dõi, đôn đốc để tránh phát sinh thêm các khoản nợ xấu. Đồng thời tiếp tục đánh giá, phân loại và trích lập dự phòng theo quy định.

- Hàng tồn kho là 303,5 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 300,2 tỷ đồng: Công ty cần tích cực công tác nghiệm thu, thanh quyết toán để thu hồi, giảm giá trị hàng tồn kho. Đồng thời, rà soát phân bổ chi phí kịp thời và đầy đủ, xác định chính xác khối lượng dở dang nhằm giảm thiểu rủi ro mất cân đối tại các công trình.

- Lượng tiền, các khoản tương đương tiền cuối kỳ là 306,2 tỷ đồng.

Trong năm 2019, Công ty cũng đã điều chỉnh hồi tố số liệu trên báo cáo tài chính năm 2018 theo thông báo của KTNN số 1090/TB-KTNN ngày 20/12/2019. Theo đó, tại ngày 31/12/2018, một số chỉ tiêu tài chính năm 2018 đã có sự thay đổi (Chi tiết theo báo cáo Tài chính đã được HĐQT trình bày).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện 40 cuộc họp, trong đó có 06 cuộc họp tập trung và 34 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm kiểm điểm, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Theo đó, những nội dung chính đã được HĐQT chỉ đạo và giám sát thực hiện như sau:

- Đã chỉ đạo việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Đã chỉ đạo Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 20/04/2019;

- Đã chỉ đạo việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 10% bằng tiền);

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Đề án tái cấu trúc, trong đó đã hoàn thành việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;

- Đã chỉ đạo và quyết định lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

- Chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư của Lilama 10 tại Công ty Lilama Invest, tuy nhiên vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn do các nguyên nhân khách quan khác nhau;

- Đã chỉ đạo công tác rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp; ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ của Công ty;

- Đã phối hợp chặt chẽ với Tổng giám đốc trong việc giải quyết các vấn đề về nhân sự cũng như các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT;

Nhìn chung, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, đã đưa ra được định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Ban TGĐ triển khai thực hiện.

Tổng giám đốc:

Hoạt động của Công ty trong năm 2019 đã được TGĐ chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp theo đúng chức năng, nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD tháng, quý, năm mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua;

- Đã tích cực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo sản lượng của năm 2019 và các năm tiếp theo;

- Đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giao khoán, nâng cao năng suất lao động, tổ chức thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng;

- Đã chỉ đạo triển khai thực hiện việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Đã chỉ đạo, tổ chức công tác lập báo cáo tài chính, quyết liệt trong quản lý và thu hồi vốn; tiếp tục đánh giá, trích lập dự phòng và xử lý nợ theo quy định;

- Đã chỉ đạo Quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty, phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động;

- Đã thực hiện đầy đủ các báo cáo, kiến nghị của các cơ quan quản lý Nhà nước như kiểm toán Nhà nước, cơ quan thuế cũng như của cổ đông Tổng công ty Lilama.

Nhìn chung, TGĐ và Ban lãnh đạo trong năm 2019 đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty thực sự hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, qua đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty

Quan hệ phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban kiểm soát

HĐQT và Ban TGĐ Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp này.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông liên quan đến việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban TGĐ.

2. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Nhận định kinh tế năm 2020 sẽ có nhiều diễn biến khó lường, thị trường công việc ngày càng hạn hẹp và nhiều sự cạnh tranh cao. Do đó, đề nghị HĐQT và Ban TGĐ chỉ đạo:

- Tiếp tục duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các thế mạnh sản xuất kinh doanh lợi thế của Công ty;

- Đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình, củng cố vững chắc thương hiệu Lilama 10 đối với các chủ đầu tư và đối tác kinh doanh;

- Nâng cao trình độ, năng lực thi công và chất lượng nguồn nhân lực, có các chế độ hợp lý đối với người lao động để họ thực sự yên tâm làm việc và cống hiến cho Công ty;

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách trên cơ sở bám sát các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả hơn nữa trong SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường;

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội, tiếp cận các đối tác, chủ đầu tư để tiếp thị tạo công ăn việc làm cho người lao động, tuy nhiên cũng cần lưu ý phân tích kỹ lưỡng thị trường, đối tác kinh doanh tránh rủi ro làm không thu hồi được vốn;

- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán đối với các công trình dự án hoàn thành hoặc đang ở giai đoạn cuối. Rà soát, kiểm tra khối lượng và chi phí dở dang đảm bảo chính xác, đầy đủ, tránh rủi ro tiềm ẩn; Đồng thời rà soát kỹ lưỡng công tác tập hợp hóa đơn, chứng từ đúng kỳ hạn, hợp lệ tránh những trường hợp bị phạt bởi các cơ quan quản lý Nhà nước;

- Chú trọng công tác thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản công nợ kéo dài, nợ quá hạn. Thường xuyên rà soát, đối chiếu, phân loại và đánh giá chi tiết công nợ phải thu, phải trả; trích lập dự phòng phải thu theo quy định nhằm hạn chế rủi ro;

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư của Công ty tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng LILAMA (Lilama Invest). Căn cứ tình hình SXKD của Lilama Invest, xem xét trích lập dự phòng cho khoản đầu tư này theo đúng các quy định của pháp luật vào thời điểm thích hợp (nếu đủ điều kiện).

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Trong năm 2020 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;

- Đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT;

- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý và năm của Công ty;

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban TGĐ;

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy tình hình cụ thể.

Ban kiểm soát cũng xây dựng kế hoạch cho các thành viên Ban kiểm soát được tham gia đầy đủ các khóa học, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn của Kiểm soát viên.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 10.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Hoàng Hà

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông L10;*
- *Hội đồng quản trị L10;*
- *Tổng giám đốc L10;*
- *Các Kiểm soát viên;*
- *Lưu: BKS, VT.*